

LD VIETSOVPETRO
TRƯỜNG BAN ĐĐT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 10/06/2017

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		TD2	7:25	2+14	0+0		0+16	0+0	
2		P3+P2+TD3	7:25	4+4+9	0+0+0		0+0+17	0+0+0	
3		RP2+JS2+TTC2	9:25	15+4+0	0+0+0		12+0+10	0+0+0	
4		TD2	11:00	12	0		13	0	

TTBDSX





FLIGHT MANIFEST



DATE: 10-Jun-17	TO: TD2	AIRCRAFT: 614	ETD: 07:28
FLIGHT: 1	FROM: VT	CREW: Hoài - HLONG	ETA: 10:28
XANH-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN QUANG HUNG	TD2	24	1	2	(Cyon)	73	KHOAN	Vietnamese
2	NGUYEN HAI	TD2	98	1	6		75	KHOAN	Vietnamese
3	TRAN VAN THO	TD2	18	1	8		60	KHOAN	Vietnamese
4	LE QUOC TOAN	TD2	21	1	2		58	KHOAN	Vietnamese
5	BUI NGOC DUNG	TD2	20	1	7		74	KHOAN	Vietnamese
6	NGUYEN THANH ANH	TD2	15	1	4		69	KHOAN	Vietnamese
7	NGUYEN THANH TUYEN	TD2	17	1	5		73	KHOAN	Vietnamese
8	TRAN DUC DUC	TD2	600	1	2		60	KHOAN	Vietnamese
9	PHAN MANH CUONG	TD2	16	1	3		81	KHOAN	Vietnamese
10	NGO VAN HUY	TD2	14	1	3		75	KHOAN	Vietnamese
11	PHAM THANH GIANG	TD2	19	1	6		69	KHOAN	Vietnamese
12	MAI VAN HOANG	TD2	97	1	3		55	KHOAN	Vietnamese
13	TRINH QUOC KHANH	TD2	96	1	5		73	KHOAN	Vietnamese
14	TRAN XUAN TRIEU	TD2	99	1	8		65	KHOAN	Vietnamese
15	LE THANH THAI	TD2	22-23	2	18		93	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARIRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD2	15	16	82	1.053	0	16		
TOTAL		15	16	82	1.053	0	16		
WEIGHT KG				82	1.053	0			

GRAND TOAL: 1.135 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 10/06/2017	TO: P3 - P2 - TD3	AIRCRAFT: 846	ETD: 07:30
FLIGHT: 2	FROM: VT	CREW: Hòì - TUYỀN - NNam	ETA: 09:10
Cam-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	TRAN XUAN TRUONG	P3	05	1	8		69	CODIEN	Vietnamese
2	NGUYEN KHANH HUNG	P3	06-07	2	13		70	CODIEN	Vietnamese
3	TRAN VAN MINH	P3	08	1	12		66	CODIEN	Vietnamese
4	LUONG DUC GIANG	P3	04	1	11		74	CODIEN	Vietnamese
5	TRAN BA LINH	P2	31	1	5		69	CODIEN	Vietnamese
6	NGUYEN CONG PHU	P2	22	1	12	100	74	CODIEN	Vietnamese
7	NGUYEN DUC MINH	P2	23	1	12		63	CODIEN	Vietnamese
8	NGUYEN ANH HUNG	P2	30	1	12		76	CODIEN	Vietnamese
9	VU VAN HIEU	TD3	71	1	6		60	KHOAN	Vietnamese
10	PHAN HAI NAM	TD3					68	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYEN MINH HIEN	TD3	99	1	6		74	KHOAN	Vietnamese
12	BUI HUU VUNG	TD3	98	1	8		88	KHOAN	Vietnamese
13	ĐOÀN QUANG BẠC	TD3	900	1	5	20	68	KHOAN	Vietnamese
14	ĐỖ DUY CHÍNH	TD3					65	KHOAN	Vietnamese
15	CHU VĂN THĂNG	TD3	72	1	8		72	KHOAN	Vietnamese
16	ĐỖ THANH HẢI	TD3	96	1	4		63	KHOAN	Vietnamese
17	LUU VAN SON	TD3	97	1	5		61	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P3	4	5	44	279	0	0		
2	P2	4	4	41	282	100	0		
3	TD3	9	7	42	619	20	22		
TOTAL		17	16	127	1.180	120	22		
WEIGHT KG				127	1.180	120			

GRAND TOAL: 1.427 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 10-Jun-17	TO: RP2 - JS2 - TTC2	AIRCRAFT: 846	ETD: 09:30
FLIGHT: 3	FROM: VT	CREW: Hôi - TUYỀN - Nnam	ETA: 11:10
VANG-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	KODZOIEV M.M	RP2	07	1	12		94	KHOAN	Russian
2	BUI VAN CHINH	RP2	05	1	10		81	KHOAN	Vietnamese
3	ĐÀO DANH THANH	RP2	06	1	6		70	KHOAN	Vietnamese
4	TRƯƠNG ĐẠI TRAO	RP2	01-02	2	12		73	KHOAN	Vietnamese
5	TRẦN DUY ĐỨC	RP2	04	1	6		79	KHOAN	Vietnamese
6	NGUYEN QUANG HAO	RP2	16	1	4		70	KHOAN	Vietnamese
7	NGUYEN ĐỨC THỊNH	RP2	08	1	6		74	KHOAN	Vietnamese
8	LÊ HUY TUYỀN	RP2	13	1	12		53	KHOAN	Vietnamese
9	VŨ TIẾN DŨNG	RP2	03	1	5		61	KHOAN	Vietnamese
10	TRỊNH CAO TRỌNG	RP2	12	1	6		72	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYEN TRỌNG DŨNG	RP2					78	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYEN THIÊN TUAN	RP2	14	1	3		65	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYEN PHI HÙNG	RP2	15	1	4		78	KHOAN	Vietnamese
14	MAI SINH CÙNG	RP2	09-10	2	13		63	TT	Vietnamese
15	HOANG ĐÌNH KINH	RP2	11	1	8		63	TT	Vietnamese
16	HỒ NGỌC BÉN	JS2	32	1	10		74	KHAITHAC	Vietnamese
17	TRẦN ĐỨC SƠN	JS2	34	1	12	35	74	KHAITHAC	Vietnamese
18	PHẦN QUANG VŨ	JS2	31	1	12		78	KHAITHAC	Vietnamese
19	LÊ THANH BÌNH	JS2	33	1	9		65	KHAITHAC	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RP2	15	16	107	1.074	0	12		
2	JS2	4	4	43	291	35	0		
3	TTC2	0	0	0	0	0	10		
TOTAL		19	20	150	1.365	35	22		
WEIGHT KG				150	1.365	35			

GRAND TOAL: 1.550 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 10/06/2017	TO: TD2	AIRCRAFT: 614	ETD: 11:00
FLIGHT: 4	FROM: VT	CREW: TRUNG - Dũng	ETA: 14:00
XANH-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN THE DUNG	TD2	25	1	9		56	KHOAN	Vietnamese
2	NGUYEN DUY KHIEM	TD2	83	1	10		74	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYEN CONG TAM	TD2	27	1	10		70	KHOAN	Vietnamese
4	NGUYEN TU DO	TD2	85	1	11		65	KHOAN	Vietnamese
5	NGUYEN NHO DONG	TD2	26	1	16	10	70	MI-SWASCO	Vietnamese
6	NGUYEN VAN VIET	TD2	87	1	7		60	MI-SWASCO	Vietnamese
7	NGUYEN DUC MANH	TD2	86	1	5		70	KHAITHAC	Vietnamese
8	PHAN NGOC TIEN	TD2	84	1	6		58	DVL	Vietnamese
9	PHAN THANH TINH	TD2	81	1	15		67	DVL	Vietnamese
10	NGUYEN NAM HAI	TD2	28-29	2	13		68	TT	Vietnamese
11	LE PHAT THINH	TD2	82	1	5		94	GETRACO	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE				ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	
1	TD2	11	12	107	752	10	13	
TOTAL		11	12	107	752	10	13	
WEIGHT KG				107	752	10		

GRAND TOAL: 869 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN